

**CÔNG TY TNHH CYBERTECH**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH CYBERTECH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: CYBERTECH COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0109101944

**3. Ngày thành lập:** 02/03/2020

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Tầng 10, tòa nhà MITEC, lô E2, khu đô thị mới Cầu Giấy, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Mã ngành    |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Xuất bản phần mềm<br>(Trừ hoạt động xuất bản ấn phẩm)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 5820(Chính) |
| 2.  | Lập trình máy vi tính                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 6201        |
| 3.  | Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 6202        |
| 4.  | Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính<br>Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm; Dịch vụ liên quan đến lắp đặt phần cứng máy tính; dịch vụ cơ sở dữ liệu, các dịch vụ máy tính khác. (không bao gồm dịch vụ điều tra và thông tin Nhà nước cấm)<br>Tư vấn, phân tích, lập kế hoạch, phân loại, thiết kế trong lĩnh vực công nghệ thông tin;<br>Tích hợp hệ thống chạy thử, dịch vụ quản lý ứng dụng, cập nhật, bảo mật trong lĩnh vực công nghệ thông tin;<br>Thiết kế lưu trữ duy trì trang thông tin điện tử;<br>Bảo hành , bảo trì, bảo đảm an toàn mạng và thông tin,<br>Cập nhật tìm kiếm lưu trữ xử lý dữ liệu và khai thác cơ sở dữ liệu Đào tạo công nghệ thông tin<br>- Dịch vụ quản trị, bảo quản, bảo trì hoạt động của phần mềm về hệ thống thông tin;<br>- Dịch vụ tư vấn, đánh giá, thẩm tra chất lượng phần mềm;<br>- Dịch vụ tư vấn xây dựng dự án phần mềm;<br>- Dịch vụ tư vấn định giá phần mềm<br>- Dịch vụ chuyển giao công nghệ phần mềm<br>- Dịch vụ tích hợp hệ thống;<br>- Dịch vụ bảo đảm an toàn cho sản phẩm phần mềm, hệ thống thông tin;<br>- Dịch vụ phân phối, cung cấp sản phẩm phần mềm | 6209        |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |      |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 5.  | Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 6311 |
| 6.  | Cổng thông tin<br>(Trừ hoạt động báo chí và cắt xén báo chí)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 6312 |
| 7.  | Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 6399 |
| 8.  | Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 7211 |
| 9.  | Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm<br>Chi tiết:<br>- Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí; (trừ thông tin Nhà nước cấm và dịch vụ điều tra);<br>- Điều tra, khảo sát, nghiên cứu thị trường về công nghệ thông tin<br>- Tư vấn, phân tích, lập kế hoạch, phân loại, thiết kế trong lĩnh vực công nghệ thông tin.<br>- Tích hợp hệ thống, chạy thử, dịch vụ quản lý ứng dụng, cập nhật, bảo mật.<br>- Thiết kế, lưu trữ, duy trì trang thông tin điện tử.<br>- Bảo hành, bảo trì, bảo đảm an toàn mạng và thông tin;<br>- Cập nhật, tìm kiếm, lưu trữ, xử lý dữ liệu và khai thác cơ sở dữ liệu.<br>- Phân phối sản phẩm công nghệ thông tin | 4651 |
| 10. | Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 4741 |

**6. Vốn điều lệ:** 3.000.000.000 VNĐ

Error: Subreport could not be shown.

## **8. Người đại diện theo pháp luật:**

\* Họ và tên: LÊ MINH HÙNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch Công ty

Sinh ngày: 22/12/1980

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 038080003554

Ngày cấp: 04/01/2017

Nơi cấp: do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và QLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: P1306/CT3, Đô thị Xa La, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: P1306/CT3, Đô thị Xa La, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội